

Số: *JJ* /HD-HCTNXPVN

Hà Nội, ngày *14* tháng *3* năm 2019

HƯỚNG DẪN

Công tác thi đua khen thưởng năm 2019

Căn cứ Quy chế Thi đua khen thưởng của Hội Cựu TNXP Việt Nam khóa III, nhiệm kỳ 2014 - 2019 được ban hành kèm theo quyết định số 63/QĐ- HCTNXPVN ngày 03 tháng 3 năm 2017;

Căn cứ phương hướng nhiệm vụ công tác Hội năm 2019;

Thường trực Đoàn Chủ tịch Hội Cựu TNXP Việt Nam hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng năm 2019 như sau:

I. CHỦ ĐỀ THI ĐUA

Hội nghị Ban chấp hành Hội Cựu TNXP Việt Nam lần thứ 7 đã xác định chủ đề hoạt động của năm 2019 là “*Đoàn kết xây dựng Hội vững mạnh toàn diện – Nhân chứng lịch sử đồng hành vì nghĩa tình đồng đội – Năng động sáng tạo góp sức vì cộng đồng xã hội – Hội viên và doanh nhân đồng tâm thi đua phát triển*”

II. NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI THI ĐUA

Các Tỉnh, Thành hội căn cứ vào kết quả thực hiện của từng nội dung thi đua để đánh giá phân loại theo thang điểm (100) cụ thể như sau:

1. Xây dựng, củng cố tổ chức Hội vững mạnh toàn diện: 20 điểm

- Ban chấp hành, Ban thường vụ được kiện toàn đầy đủ, kịp thời, tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ tổ chức Hội đề ra theo đúng quy định của Điều lệ Hội Cựu TNXP và Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ trước, trong và sau Đại hội đại biểu Hội Cựu TNXP Việt Nam lần thứ IV (nhiệm kỳ 2014 – 2019): 5 điểm.

- Ban Chấp hành, Ban thường vụ đoàn kết, cộng đồng trách nhiệm, thực hiện tốt nguyên tắc dân chủ, đồng thuận không có đơn thư khiếu nại, tố cáo: 5 điểm.

- Cán bộ Hội được tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội, nắm vững những vấn đề cơ bản về tổ chức hội: 5 điểm.

- Cải tiến nội dung và phương thức hoạt động thu hút đông đảo hội viên tham gia, tiếp tục phát triển hội viên, nhất là TNXP sau năm 1975 làm nhiệm vụ bảo vệ biên giới, xây dựng và phát triển kinh tế: 5 điểm

2. **Đẩy mạnh hoạt động nghĩa tình đồng đội gắn với phong trào “Cựu TNXP giúp nhau làm kinh tế để thoát nghèo bền vững vì nghĩa tình đồng đội” đạt kết quả thiết thực: 20 điểm**

- Xây dựng Quỹ nghĩa tình đồng đội, đạt mức bình quân 01 triệu đồng/hội viên. Quỹ được quản lý chặt chẽ, công khai, sử dụng đúng mục đích vì lợi ích của

hội viên: 5 điểm.

- 100% hội cấp huyện có phong trào “Cụm TNXP giúp nhau làm kinh tế thoát nghèo bền vững”, giúp nhau vốn, cây con giống, kinh nghiệm sản xuất chăn nuôi, giải quyết việc làm; biểu dương tôn vinh các cụ TNXP vươn lên thoát nghèo, giúp đỡ đồng đội khó khăn và có nhiều đóng góp xây dựng tổ chức Hội vững mạnh: 5 điểm.

- Tích cực, chủ động vận động các cơ quan tổ chức, đơn vị doanh nghiệp, cá nhân hảo tâm tài trợ, giúp đỡ ủng hộ xây tặng nhà tình nghĩa, sửa chữa nhà dột nát, tặng sổ tiết kiệm cho những cụ TNXP khó khăn, thăm hỏi tặng quà lúc ốm đau, mừng thọ, phúng viếng lúc qua đời: 5 điểm.

- Củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của Ban công tác nữ cụ TNXP; phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam ở địa phương tham gia các hoạt động kỷ niệm ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10; các cuộc vận động “5 không 3 sạch”, xây dựng gia đình văn hóa “No ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc”: 5 điểm.

3. Phối hợp với các cơ quan chức năng ở địa phương tham gia giải quyết chế độ chính sách đối với TNXP đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, tập trung giải quyết các hồ sơ tồn đọng về chế độ chính sách đối với liệt sỹ, thương binh, nhiễm chất độc da cam/dioxin: 20 điểm

- Lập được sổ thống kê đầy đủ chính xác số liệu cụ TNXP ở các cấp hội (số lượng, hoàn cảnh kinh tế) đã được hưởng chế độ chính sách ưu đãi, số đang lập hồ sơ đề nghị: 5 điểm

- Đạt nhiều kết quả cao trong tham gia giải quyết chế độ chính sách cho cụ TNXP có đủ điều kiện được hưởng chế độ ưu đãi của Đảng và nhà nước: 10 điểm.

- Chủ động giải quyết đơn thư thắc mắc, khiếu kiện của cụ TNXP: 5 điểm

4. Triển khai sâu rộng phong trào “Cụm TNXP nêu gương sáng học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh: 20 điểm

- Đẩy mạnh tuyên truyền, học tập nâng cao nhận thức của cán bộ hội viên cụ TNXP, khuyến khích đăng ký một việc làm thiết thực phù hợp để học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm công tác do Hội nghị BCH lần 5 đề ra: 5 điểm.

- Vận động cán bộ, hội viên tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, công tác xã hội ở địa phương cơ sở; đạt được kết quả cụ thể, thiết thực trong cuộc vận động “Xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, gương mẫu thực hiện đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, khối đại đoàn kết toàn dân, đảm bảo hầu hết các gia đình cụ TNXP đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa, gia đình không có ai vi phạm pháp luật, không sa vào các tệ nạn xã hội: 10 điểm.

- Tổ chức Hội địa phương có những hình thức, biện pháp kịp thời biểu dương, nhân rộng những tấm gương “Cụm TNXP nêu gương sáng học tập làm theo tư tưởng đạo đức phong cách Hồ Chí Minh”: 5 điểm

5. Phối hợp Đoàn TNCSHCM tổ chức các hoạt động giáo dục truyền thống cách mạng, truyền thống TNXP thu hút đông đảo thanh thiếu nhi và cựu TNXP tham gia: 20 điểm

- Có chương trình phối hợp giữa tổ chức Hội và tổ chức Đoàn về giáo dục truyền thống cách mạng truyền thống TNXP và các hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa”: 5 điểm.

- Tham gia hoạt động kỷ niệm ngày thành lập Đoàn, “tháng thanh niên” và ngày truyền thống TNXP với nhiều hình thức như: giao lưu gặp gỡ cựu TNXP và thanh thiếu niên, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, tổ chức thi tìm hiểu truyền thống: 5 điểm.

- Tổ chức tốt các hoạt động đền ơn đáp nghĩa tri ân các gia đình liệt sĩ, thương binh, các gia đình có công với cách mạng: 5 điểm.

- Vận động các cựu TNXP và thanh thiếu niên tu bổ, tôn tạo, dựng bia, thấp nền tri ân tại các di tích lịch sử, di tích cách mạng, các địa danh lịch sử TNXP: 5 điểm.

II. Quy trình đánh giá xếp hạng

A. Tổ chức phát động thi đua, đăng ký danh hiệu thi đua

- Hội Cựu TNXP các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ vào nội dung thi đua năm 2019 xây dựng kế hoạch, xác định mục tiêu thi đua cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, tổ chức ký kết giao ước thi đua giữa các hội cấp huyện với nhau.

- Đăng ký danh hiệu thi đua:

+ Cờ đơn vị thi đua xuất sắc năm 2019 đối với Hội Cựu TNXP cấp tỉnh hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;

+ Bằng khen của Ban Chấp hành Hội Cựu TNXP Việt Nam cho các tổ chức hội cấp tỉnh, huyện, xã và cán bộ hội viên hoàn thành tốt nhiệm vụ;

B. Tự đánh giá và đề nghị hình thức khen thưởng

Các Tỉnh, Thành hội tự đánh giá cho điểm theo tiêu chí và thang điểm đề ra và đề nghị hình thức khen thưởng. Tỉnh, Thành hội nào mất đoàn kết nội bộ, vi phạm pháp luật và Điều lệ Hội sẽ không được xem xét khen thưởng.

1. Tặng cờ đơn vị thi đua xuất sắc năm 2019

- Các Tỉnh, Thành hội đề nghị tặng cờ phải đạt số điểm trên 90, có thành tích nổi bật, được Hội đồng Thi đua khen thưởng của Trung ương Hội xem xét và quyết định khen thưởng. Số lượng cờ khoảng 1/3 số Hội Cựu TNXP cấp tỉnh.

2. Tặng Bằng khen cho cán bộ hội viên và tổ chức Hội địa phương

a. Đối với cán bộ, hội viên

Các Tỉnh, Thành hội có số hội viên:

- Dưới 1.000 được đề nghị tặng không quá 4 bằng khen.

- Số hội viên từ 1.000 đến 4.000 cứ thêm 500 hội viên được đề nghị tặng

thêm 1 bằng khen.

- Số hội viên trên 4.000 thì cứ thêm 3.000 được đề nghị tặng thêm 1 bằng khen.

b. Đối với tổ chức Hội

Hội Cựu TNXP cấp tỉnh hoàn thành tốt nhiệm vụ hoặc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ một số mặt, đạt trên 80 điểm được đề nghị tặng Bằng khen.

Các Hội Cựu TNXP cấp huyện xuất sắc nhất được đề nghị tặng bằng khen không quá 10% số tổ chức hội cấp huyện.

Các Hội Cựu TNXP cấp xã xuất sắc nhất được đề nghị tặng bằng khen không quá 03% số tổ chức hội cấp xã.

Số lượng bằng khen cụ thể từng tỉnh xem phụ lục kèm theo. Có thể điều chỉnh số lượng bằng khen các cấp tỉnh, huyện, xã sao cho không thay đổi số tổng bằng khen tập thể. Kinh phí dành cho khen đột xuất chiếm khoảng 10% kinh phí khen thưởng.

3. Thủ tục hồ sơ đề nghị khen thưởng:

a. Tặng cờ:

- Tờ trình;
- Bảng tự chấm điểm
- Bản tóm tắt thành tích (*viết theo các tiêu chí, có số liệu cụ thể*);
- Ý kiến của Hội đồng Thi đua cấp tỉnh.

b. Tặng bằng khen:

- Tờ trình kèm theo danh sách tập thể và cá nhân đề nghị khen thưởng;
- Biên bản họp Hội đồng thi đua của Hội Cựu TNXP cấp tỉnh (*có tóm tắt thành tích tập thể và cá nhân đề nghị khen thưởng*).

c. Huy hiệu “Cựu Thanh niên xung phong làm theo lời Bác”

- Tờ trình kèm theo danh sách cá nhân đề nghị tặng huy hiệu.

Hồ sơ khen thưởng gửi về Trung ương Hội gồm cả bản giấy và file dạng .doc hay docx. Thời hạn gửi hồ sơ không quá ngày 30/11/2019 theo dấu bưu điện.

Các Tỉnh, Thành hội triển khai tổ chức thực hiện, mọi vướng mắc trao đổi với Ban Tuyên truyền - Thi đua của Trung ương Hội./.

Nơi nhận:

- Các Tỉnh, Thành hội;
- Các Ban & VP;
- Lưu VT- Ban TTTĐ.

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Cù Văn Phiên

PHỤ LỤC

Phân bổ số bằng khen từng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
(Kèm theo hướng dẫn số *TJ* /HD-HCTNXPVN ngày 14 tháng 3 năm 2019)

TT	Tỉnh, Thành hội, Ban Liên lạc	Số bằng khen cá nhân	Số bằng khen tập thể		
			Cấp huyện	Cấp xã	Tổng hợp
1	An Giang*	1	0	0	0
2	Bà Rịa – Vũng Tàu	6	1	2	3
3	Bắc Giang	13	1	6	7
4	Bắc Kạn	6	1	3	4
5	Bạc Liêu	4	1	1	2
6	Bắc Ninh	12	1	3	4
7	Bến Tre	11	1	3	4
8	Bình Định	11	1	3	4
9	Bình Dương	4	1	1	2
10	Bình Phước	7	1	2	3
11	Bình Thuận	8	1	3	4
12	Cà Mau	6	1	2	3
13	Cần Thơ	4	0	1	1
14	Cao Bằng	4	1	1	2
15	Đà Nẵng	5	1	1	2
16	Đắk Lắk	11	2	3	5
17	Đắk Nông	5	1	0	1
18	Điện Biên	7	1	1	2
19	Đồng Nai	8	1	3	4
20	Đồng Tháp*	2	0	0	0
21	Gia Lai	8	2	3	5
22	Hà Giang	5	1	0	1
23	Hà Nam	11	1	3	4
24	Hà Nội	21	3	15	18
25	Hà Tĩnh	12	1	8	9
26	Hải Dương	15	1	8	9
27	Hải Phòng	15	1	6	7
28	Hậu Giang	2	0	0	0
29	Hòa Bình	7	1	3	4
30	Hung Yên	12	1	5	6
31	Khánh Hòa	10	1	0	1
32	Kiên Giang	5	1	0	1

TT	Tỉnh, Thành hội, Ban Liên lạc	Số bằng khen cá nhân	Số bằng khen tập thể		
			Cấp huyện	Cấp xã	Tổng hợp
33	Kon Tum	6	1	0	1
34	Lai Châu	4	1	2	3
35	Lâm Đồng	7	1	3	4
36	Lạng Sơn	7	1	4	5
37	Lào Cai	5	1	2	3
38	Long An	11	2	3	5
39	Nam Định	13	1	7	8
40	Nghệ An	17	2	13	15
41	Ninh Bình	11	1	4	5
42	Ninh Thuận	5	1	1	2
43	Phú Thọ	12	1	4	5
44	Phú Yên	5	1	1	2
45	Quảng Bình	18	1	4	5
46	Quảng Nam	12	2	6	8
47	Quảng Ngãi	14	1	5	6
48	Quảng Ninh	7	1	3	4
49	Quảng Trị	11	1	2	3
50	Sóc Trăng	2	1	0	1
51	Sơn La	7	1	3	4
52	T/P Hồ Chí Minh	12	2	9	11
53	Tây Ninh	7	1	2	3
54	Thái Bình	18	1	9	10
55	Thái Nguyên	10	1	5	6
56	Thanh Hóa	28	3	17	20
57	Thừa Thiên - Huế	10	1	2	3
58	Tiền Giang	8	1	3	4
59	Trà Vinh*	1	0	0	0
60	Tuyên Quang	6	1	3	4
61	Vĩnh Long	6	0	0	0
62	Vĩnh Phúc	10	1	4	5
63	Yên Bái	6	1	3	4
	Tổng cộng	554	67	214	281